

VẬT DỤNG MANG THEO

Danh mục các vật dụng dưới đây chỉ để gợi ý cho các bạn chọn lựa mà thôi, chúng ta không thể nào đủ sức để cõng theo tất cả được (trừ khi các bạn thám hiểm bằng cơ giới). Khi chọn lựa, các bạn phải tùy theo nhu cầu, mục đích, nhiệm vụ, địa thế, khí hậu... mà chọn những vật dụng thích hợp và cần thiết để mang theo. Có một số vật dụng hơi khó tìm kiếm trên thị trường, thường chỉ để trang bị cho những người có công tác đặc biệt

NHỮNG VẬT DỤNG CẦN THIẾT

- Ba lô
- Sổ sách, giấy viết, nhật ký hành ~~trình~~...
- Bản đồ và địa bàn
- Thiết bị định vị toàn cầu GPS
- Đồng hồ
- Ống dòm
- Máy chụp hình & phim
- Máy thu thanh (Radio)
- Điện thoại di động (nếu vùng có phủ **sóng**)
- Đèn pin & pin & bóng đèn dự phòng
- Đèn bão, đèn cây
- Dao săn (hoặc dao rừng, dao mưu **sinh**...)
- Dao bỏ túi (đa chức năng)
- Rìu, rựa, cuốc, xẻng, cưa...
- Dây đủ cỡ
- Thuốc thoa chống muỗi
- Nhang đuổi muỗi
- Bình lọc nước mi-ni (mini filter)
- Tài liệu, sách hướng dẫn (cắm nang)

Y PHỤC

Tùy theo thời tiết, khí hậu, thời gian **hoạt động**... để mang theo quần áo sinh hoạt và dự phòng

- Áo quần sinh hoạt & nón nhẹ
- Áo quần chống lạnh & nóng lông
- Áo mưa hay poncho
- Áo quần ngủ
- Áo quần lót
- Áo quần tắm
- Áo khoác
- Giày vớ
- Dép guốc
- Găng tay

ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN

- Khăn tay, khăn tắm
- Kem & bàn chải đánh răng
- Xà phòng giặt & bàn chải giặt
- Xà phòng tắm
- Dao cạo
- Gương, lược
- Kiếng mát
- Giấy vệ sinh
- Hộp may vá (đựng kim, chỉ, nút, kéo, **lưỡi lam**...)

DỤNG CỤ NẤU NƯỚNG & ĂN UỐNG

- Nồi, soong, chảo, ấm nấu nước...
- Dao, thớt
- Đồ khai hộp

- Tô, chén, đĩa, ly, gà mên. . .
- Vá, muỗng, thìa. . .
- Bình đựng nước + ca uống nước + bao bình đựng nước
- Gàu, xô xách nước, can đựng nước
- Rổ, rá. . .
- Quẹt gaz (hay diêm không thấm nước)
- Lò dầu hay bếp gaz mini + dầu hay gaz dự phòng

THỰC PHẨM

- Gạo, nếp, bắp, đậu, bột. . .
- Gia vị (muối, tiêu, đường, bột ngọt, hành, tỏi, dầu ăn. . .)
- Thức uống (trà, cà phê, bột trái cây. . .)
- Thức ăn tươi (thịt, cá, trứng, rau, quả. . .)
- Thức ăn khô (tôm khô, cá khô, mì, lạp xường. . .)
- Thức ăn đóng hộp

DỤNG CỤ CẮM TRẠI – NGHỈ NGƠI

- Lều, bạt, poncho. . .
- Cọc, dây gậy, dùi cui. . .
- Tấm lót
- Võng
- Túi ngủ, nệm hơi
- Mùng, mền, mùng trùm đầu

DỤNG CỤ CẦU CỨU

- Máy truyền tin
- Hỏa pháo
- Trái khói
- Kính phản chiếu

- Pa-nô, vải màu, cờ. . .
- Còi báo hiệu
- Đèn hiệu

DỤNG CỤ LEO NÚI

- Nón bảo hộ (Helmet)
- Búa búa đá (Rock hammer)
- Bao giắt búa (Hammer holster)
- Nêm cắm, nêm đóng (Pitons)
- Nêm chèn, nêm giắt (Chocks và Nuts)
- Khoen bầu dục biners (Carabiners hay **Snaplink**).
- Khoen số 8 (Figure eight)
- Giày leo núi (Kletterschuhe)
- Đai (Swami belt)
- Dây (Rope)

TÚI MƯƠI SINH

- Aspirin – Vitamins
- Quẹt gaz hay diêm không thấm nước
- Băng dán cá nhân
- Dao nhíp – Lưỡi lam
- Đèn pin mini
- Kính phản chiếu hay miếng kim loại bóng
- Dây cước – dây dù – lưới câu đủ cỡ
- Cưa dây
- Thuốc viên lọc nước
- Súp viên – muối tiêu hay **muối sả ớt**
- Còi cấp cứu
- Địa bàn mini

TÚI CỨU THƯƠNG

- 1 chai Betadi (Polyvidone Iodée)
- 1 chai oxy già
- 1 chai thuốc đỏ
- 1 chai cồn
- 1 chai dầu gió
- 1 chai Amoniaque
- Bột Sulfamid hay bột Penicilline
- Kéo, kẹp, kim. . .
- Ống tiêm + kim tiêm
- Thuốc chống sốt, giảm đau (Panadol, Cetamol, Aspirin. . .)
- Thuốc đau bụng, tiêu chảy (Ganidan, Parregorique. . .)
- Thuốc chống sốt rét (Chloroquine, Fansidar. . .)
- Thuốc kháng sinh (Ampicilline, Tetracyline. . .)
- Túi chữa rắn cắn (Snake bite Kit)
- Rượu hội, viên hội (chữa rắn cắn)
- Băng vải – băng thun – băng tam giác. . .
- Băng keo – băng dán cá nhân
- Bông gòn thấm nước – gạc (gaze) – compresse

GHI NHỚ:

TÚI CỨU THƯƠNG phải được giữ gìn cẩn thận, treo trên cao. Các loại thuốc phải được dán nhãn, ghi rõ tên thuốc, chủ trị, cách dùng. . . và phải bổ sung đầy đủ sau mỗi lần dùng.

Riêng về **TÚI MƯU SINH**, các bạn không nên đem ra sử dụng thường (trừ trường hợp bất đắc dĩ), để khỏi bị hao hụt, thất thoát. Vì nếu không, đến khi các bạn thật cần thì lại không có hoặc không đủ.





